



**TRUNG TÂM TIM MẠCH**

**SIÊU ÂM TIM ĐÁNH DẤU MÔ**

Họ tên: **NGUYỄN VĂN VỆ** Năm sinh: 1991. Giới tính: Nam

Địa chỉ: **TÂN TRUNG KINH**, Xã Hiếu Trung, H. Tiểu Cần, Trà Vinh. Điện thoại: 0949773079

Chẩn đoán: **NHỒI MÁU CƠ TIM CẤP ST CHÊNH LÊN THÀNH TRƯỚC VÁCH GIỜ 3, KILLIP 1 (I21.0); BỆNH 2 NHÁNH MẠCH VÀNH ĐÃ ĐẶT STENT LM-LAD I-II, CÒN HẸP 60% LAN TỎA LCX I-II (08/06/2022, UMC) (I25.0)**

Bác sĩ chỉ định: **NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH**

Đơn vị: **HÌNH ẢNH TIM MẠCH**

Chiều cao (cm): 170

Cân nặng (kg): 65

BSA (m<sup>2</sup>): 1.75

SpO<sub>2</sub>(%):

**I. Đo đạc**

**1/ TM**

**AO (mm)** : 26.8  
**LA (mm)** : 38  
**IVSd (mm)** : 10.4  
**IVSs (mm)** : 14.1  
**LVDd (mm)** : 50.4  
**LVDs (mm)** : 33.8  
**PVWd (mm)** : 9.5  
**PVWs (mm)** : 12.9  
**EF Teicholz (%)** : 61  
**TAPSE (mm)** : 30

**2/ Chức năng thất**

**EF Simpson (%)** : 61  
**FAC (%)** : 50

**3/ Dòng van 2 lá**

**Vòng van (mm)** :  
**E (cm/s)** : 80  
**A (cm/s)** : 33  
**E/A** :  
**E' vách (cm/s)** : 10.3  
**E' bên (cm/s)** : 10.7  
**Vận tốc tối đa (cm/s)** :  
**Chênh áp tối đa (mmHg)** :

**4/ Dòng van ĐMC**

**Vòng van (mm)** : 24  
**Vận tốc tối đa (cm/s)** : 130  
**Chênh áp tối đa (mmHg)** :

**5/ Dòng van 3 lá**

**Vòng van (mm)** :  
**Vận tốc tối đa (cm/s)** :  
**PAPs (mmHg)** :

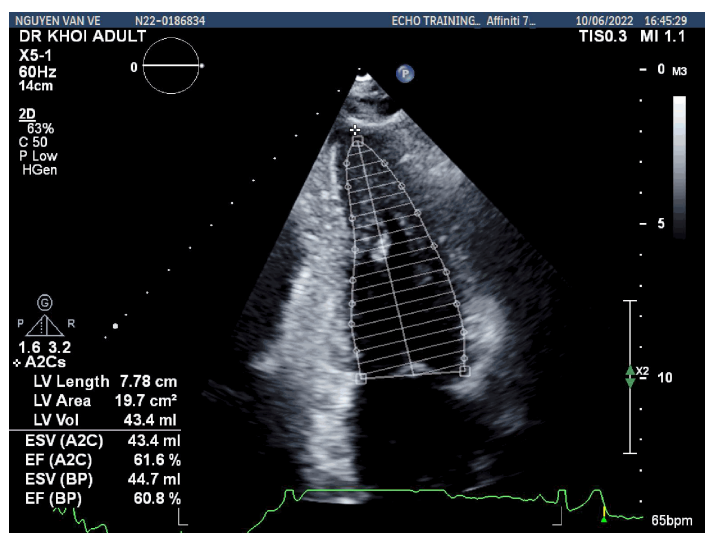
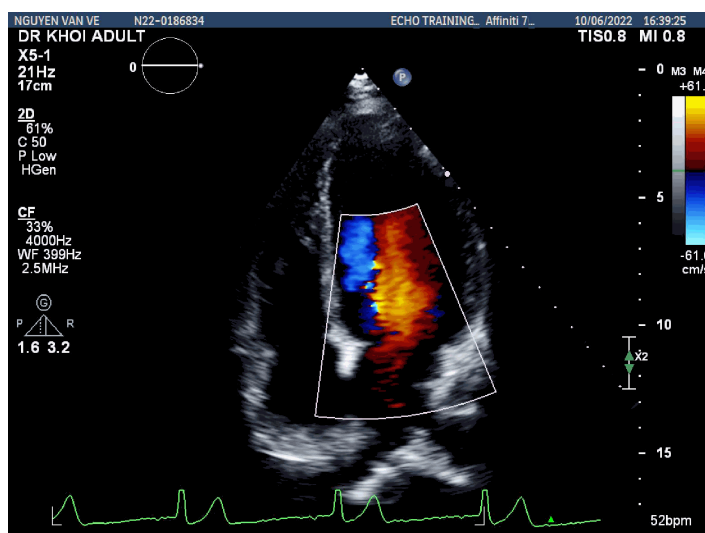
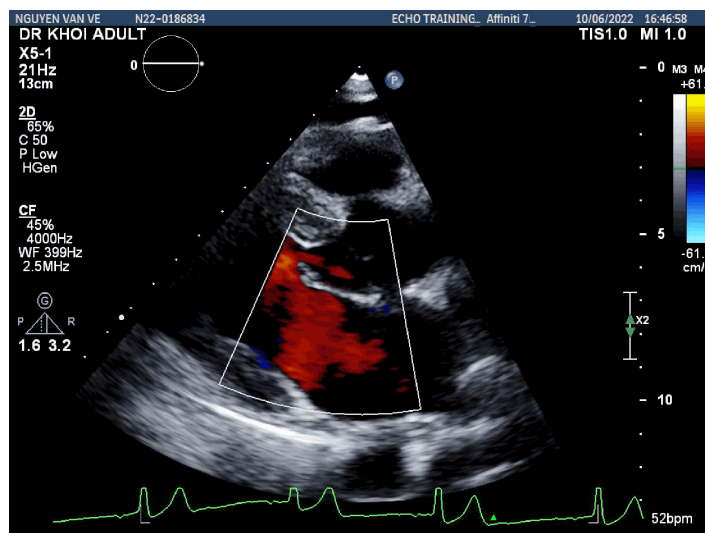
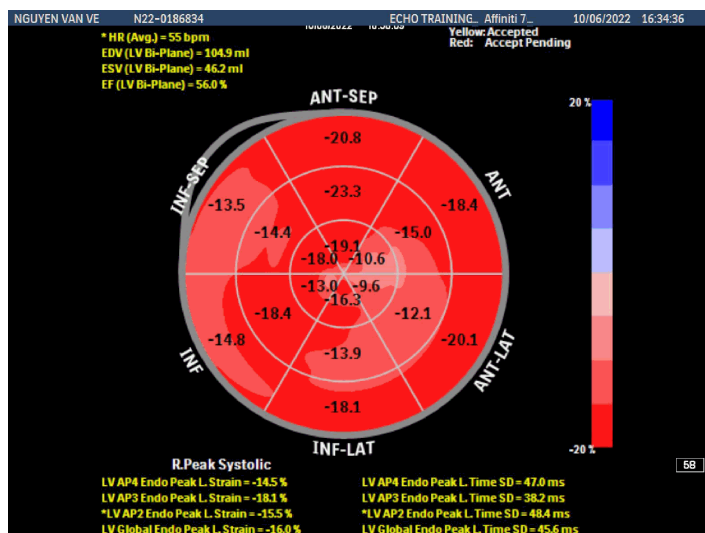
**6/ Dòng van ĐMP**

**Vòng van (mm)** :  
**Vận tốc tối đa (cm/s)** : 84  
**PAPm (mmHg)** :

**II. Mô tả**

- Situs Solitus. Levocardia. Tương hợp tĩnh mạch-nhĩ, nhĩ-thất, thất-đại động mạch.
- Nhĩ trái: d=46x45mm, diện tích=17.5cm<sup>2</sup>, thể tích V=63mL.
- Vòng van hai lá trên A4C d=32.7mm. Van hai lá không hẹp. Hở van hai lá nhẹ.
- Thất trái EDV=114mL, co bóp tốt, không rối loạn vận động vùng, EF(Bi-plane)=61%. S' vách=8.6cm/s, A' vách=10.3cm/s, S' bên=9cm/s, A' bên=7.7cm/s. Chức năng tâm trương thất trái bình thường.
- Van ĐMC ba mảnh, không hẹp hở.
- Nhĩ phải: d=45x33mm, diện tích=14.1cm<sup>2</sup>.
- Vòng van ba lá d=32mm. Không hẹp hở van ba lá.
- Thất phải đáy d=35mm, giữa d=27mm, dài d=79mm, RV EDA=19.6cm<sup>2</sup>, co bóp tốt, FAC=50%, s'=10.9cm/s.
- Không hẹp hở phổi. Hai nhánh động mạch phổi hợp lưu, kích thước tốt.
- Strain thất trái giảm nhẹ, LV GLS=-16%, giảm chủ yếu ở phần trước vách mỏng.

### III. Hình ảnh



### IV. Kết luận

Không hẹp hở đáng kể các van tim.

Tim co bóp tốt, EF(Simpson, Biplane)=61%.

Giảm strain thất trái nhẹ, chủ yếu ở phần trước vách mỏng.